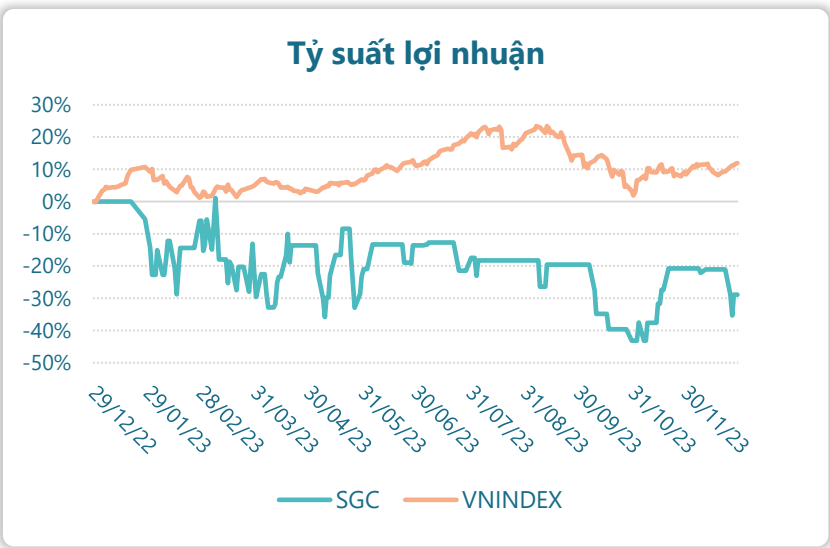
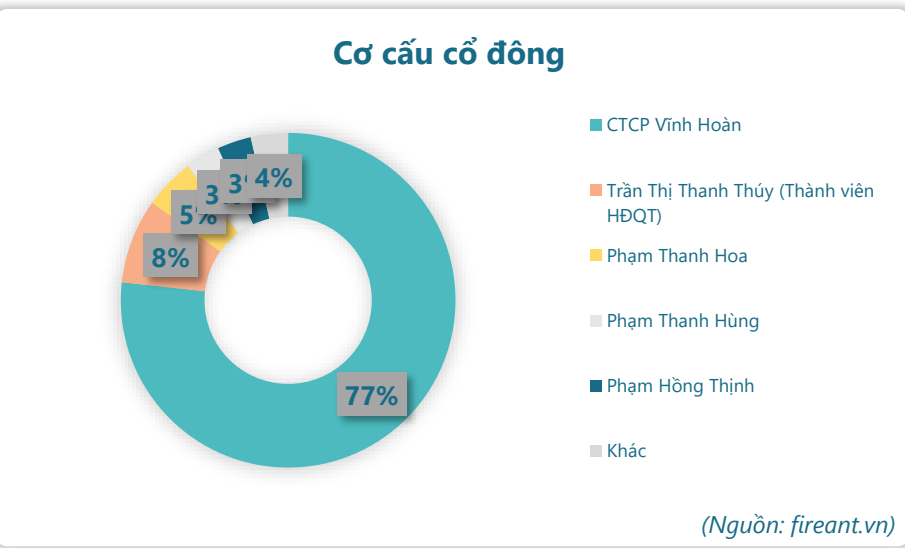
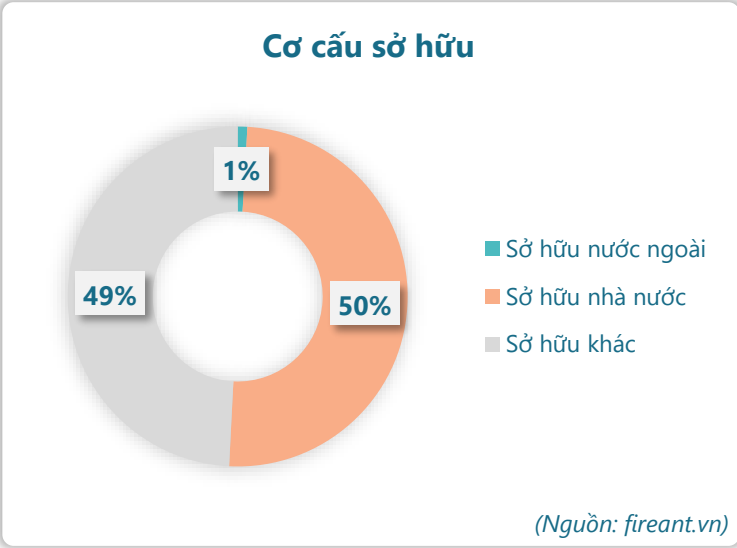
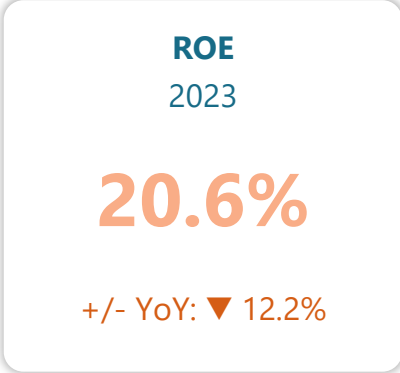
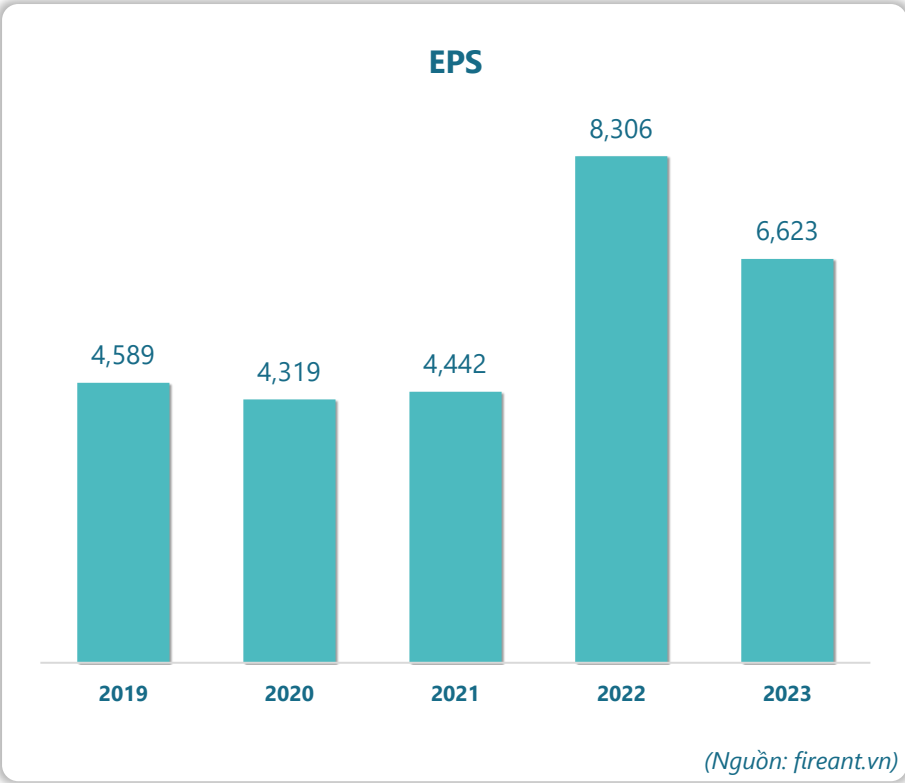
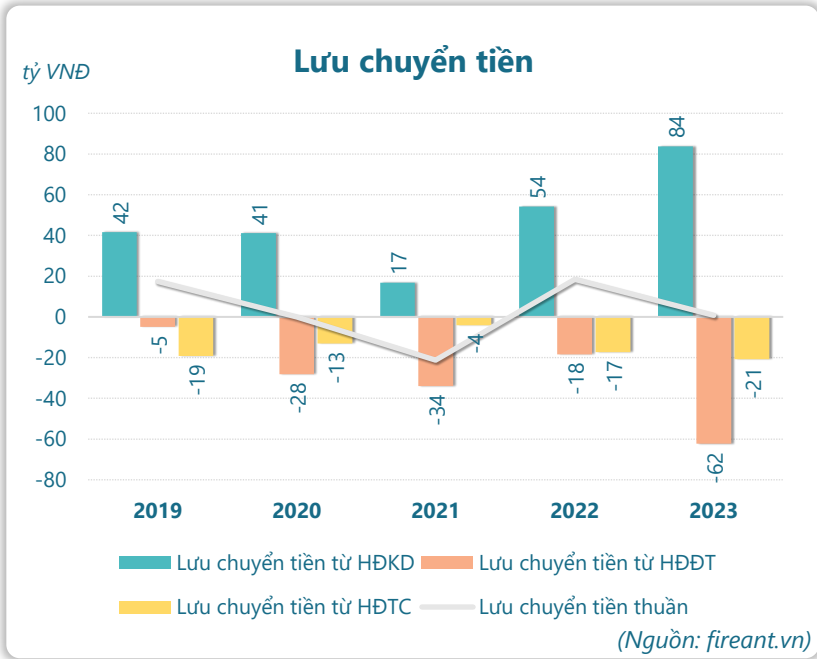
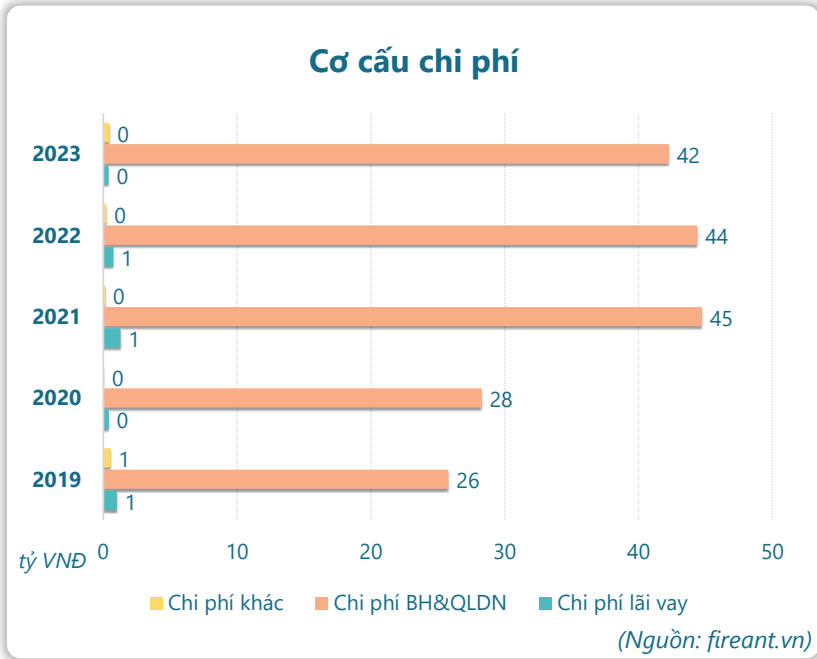
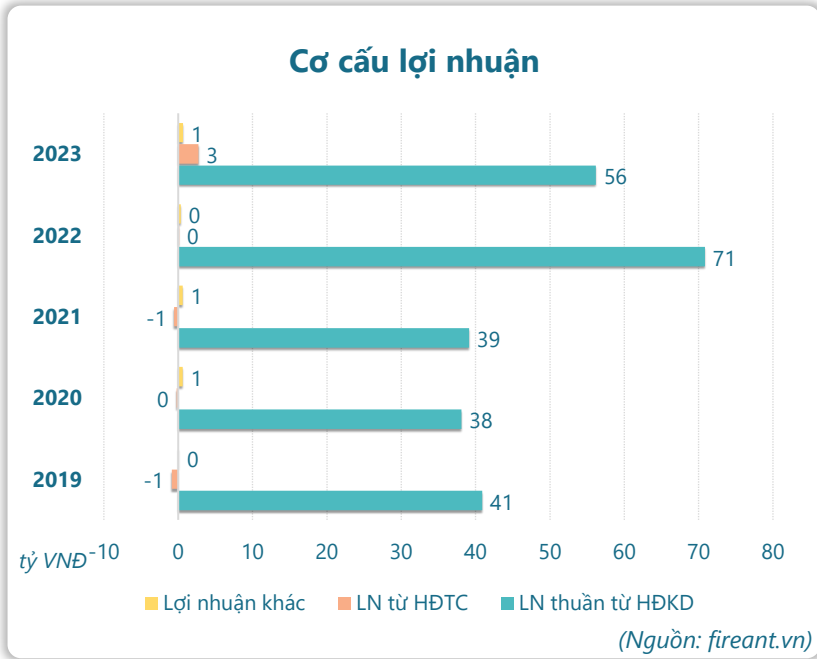
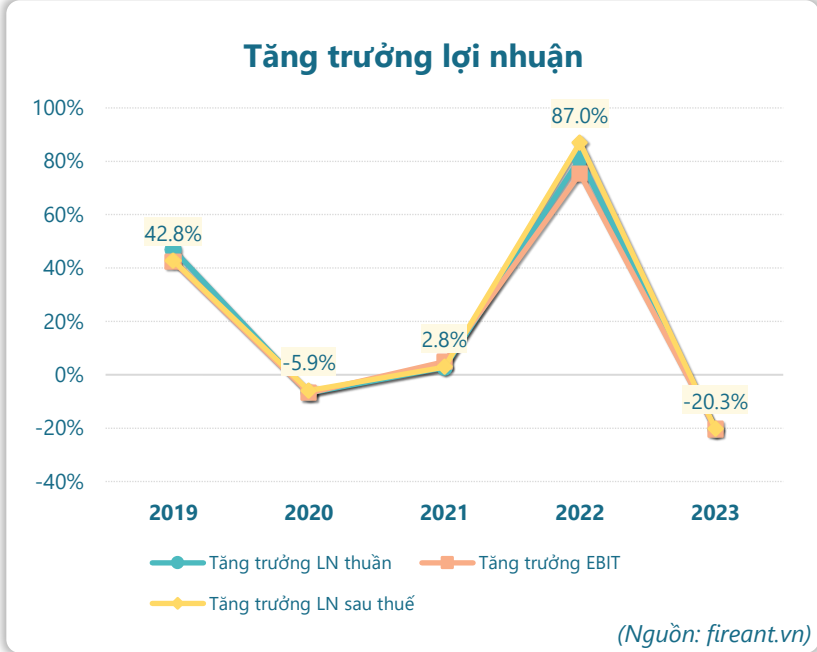
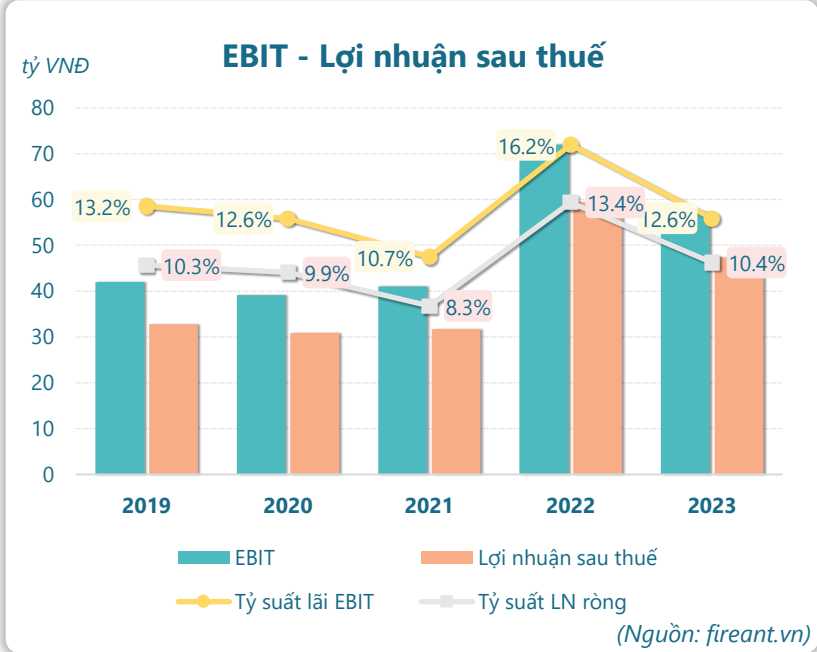
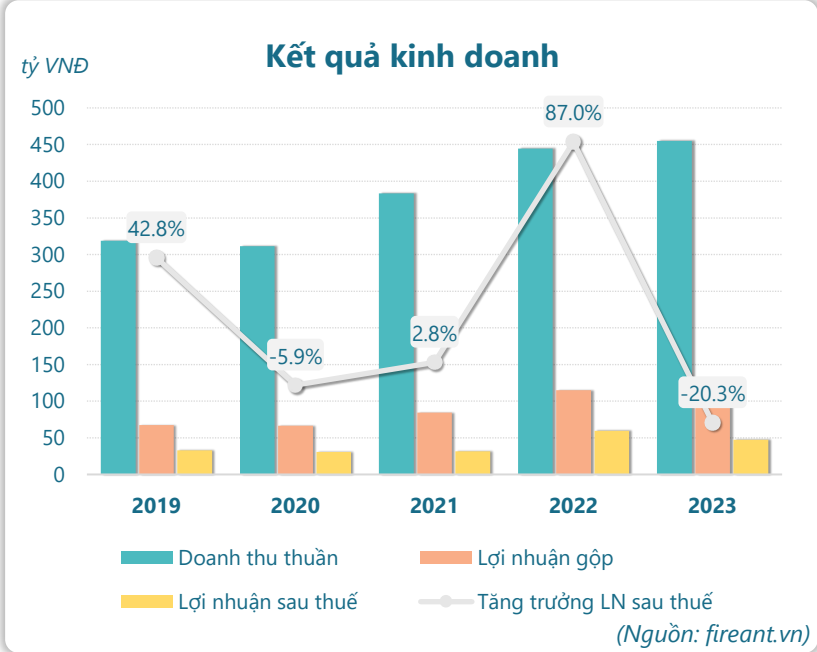


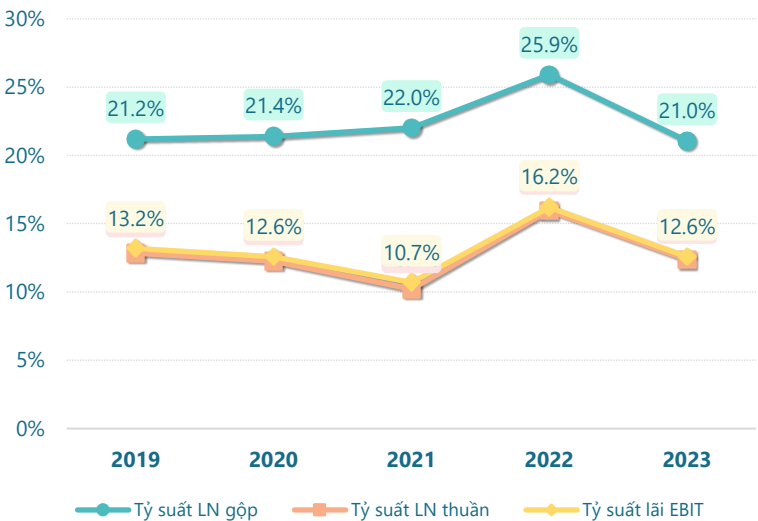
|                    |            |         |         |
|--------------------|------------|---------|---------|
| Ngày<br>29/12/2023 | 63,800 VNĐ |         |         |
| Thay đổi           | 1 tháng    | 3 tháng | 6 tháng |
|                    | -10.3%     | -11.6%  | -17.9%  |

|                       |                 |
|-----------------------|-----------------|
| Sàn giao dịch         | HNX             |
| Khoảng giá 52 tuần    | 51,000 - 90,743 |
| Vốn hóa (tỷ VNĐ)      | 456             |
| Số lượng CPLH (CP)    | 7,147,580       |
| KLGD BQ 20 phiên (CP) | 35              |
| Sở hữu nước ngoài     | 0.9%            |
| Beta                  | 0.29            |
| EPS                   | 6,623           |
| P/E                   | 9.6             |



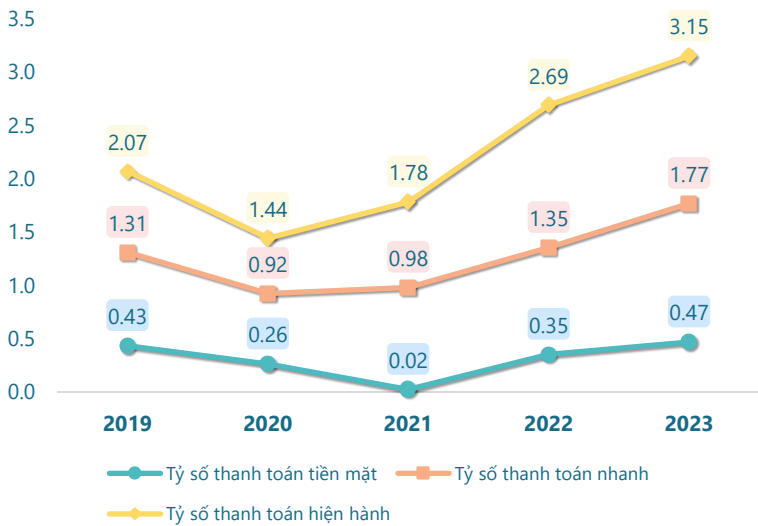


Tỷ suất lợi nhuận



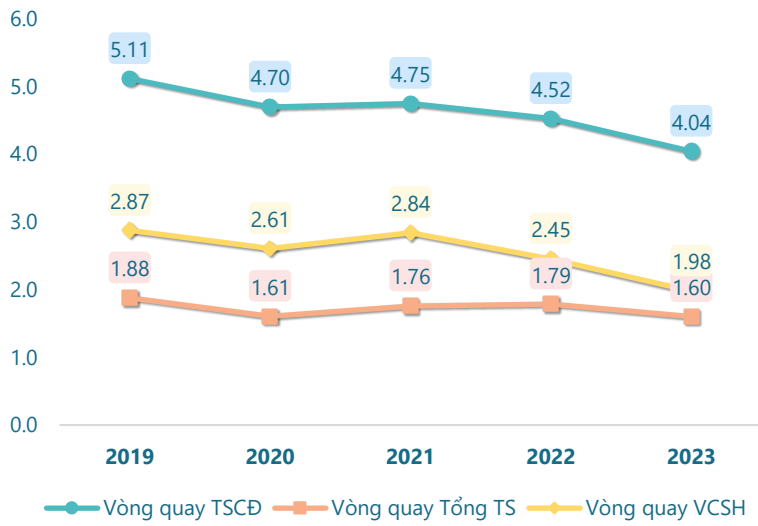
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



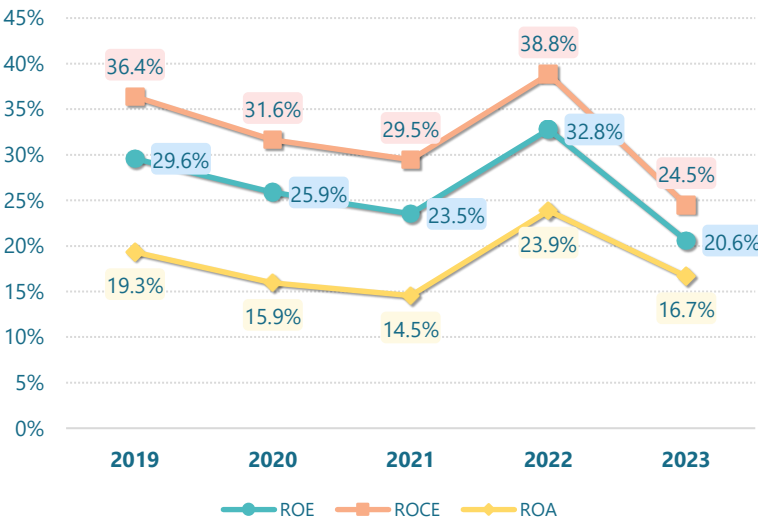
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



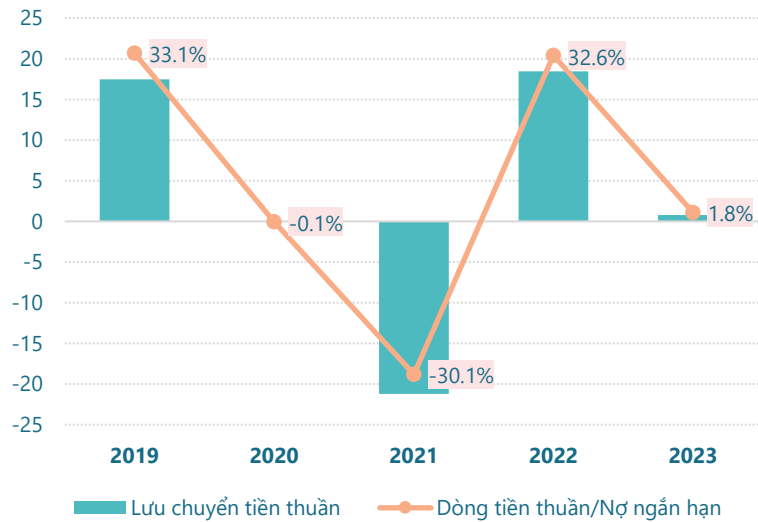
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



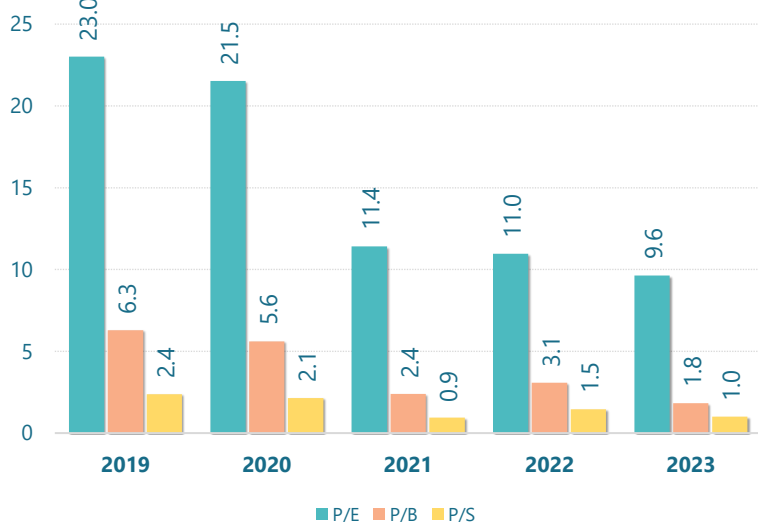
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)